

NGUYỄN HUU DOANH

KỸ THUẬT TRỒNG CÂY

GIA VỊ!

TRONG VƯỜN

NGUYỄN HANH



NHÀ XUẤT BẢN THANH HÓA

Kỹ sư: NGUYỄN HỮU DOANH

11733.pdf

**KỸ THUẬT
TRỒNG CÂY GIA VỊ TRONG VƯỜN**

NHÀ XUẤT BẢN THANH HÓA – 2000

LỜI MỞ ĐẦU

Qua theo dõi, nghiên cứu và tham khảo một số loại sách cần thiết, tác giả Nguyễn Hữu Doanh đã đúc kết và phổ biến một số kỹ thuật cần thiết để trồng 26 loại cây gia vị trong vườn. Những loại cây gia vị đó rất gần gũi và trở nên cần thiết trong những bữa ăn hàng ngày của nhân dân ta. Nhiều loại cây gia vị còn là những vị thuốc Nam quý, cần thiết phải trồng trong gia đình. Các loại cây gia vị đó hiện nay còn là nguồn thu nhập tương đối khá trong kinh tế vườn và góp phần cải thiện về sinh hoạt trong gia đình khi gia đình có điều kiện trồng và chăm sóc tốt.

Từ lâu nhân dân ta đã có tập quán gieo, trồng cây gia vị trong vườn để ăn sống và chế biến làm tăng thêm hương vị của các món ăn, kích thích dịch vị, ăn thêm ngon miệng. Hương vị của các cây gia vị được thể hiện ở từng bộ phận khác nhau trên mỗi cây. Có cây trên ngọn, trên lá; có cây thể hiện trên thân, trên củ; có cây thể hiện ở nụ, hoa hoặc quả. Hương vị của mỗi cây tỏa ra có mùi vị đặc biệt của nó mà mùi vị cây khác không thể thay thế được. Tùy món ăn, tùy khẩu vị thích hợp mà dùng gia vị để chế biến cho thích hợp.

CÂY HÚNG QUẾ

Hương vị húng quế được thể hiện trên lá, thân, ngọn, hoa. Trong húng quế, người ta có thể chiết xuất được từ 0,4 – 0,8 % tinh dầu màu vàng nhạt, thơm nhẹ.

1 – Đặc tính thực vật :

1 Rễ: Rễ húng quế phát triển từ rễ phôi, hướng ăn sâu xuống lớp đất mặt sâu từ 18 – 25 cm, ngoài ra còn rễ cấp 2, cấp 3 tạo thành bộ rễ bám chặt vào đất giữ cho cây khỏi đổ và hút nước, thức ăn từ trong đất để nuôi cây.

2. Thân :

Thời kỳ mọc và thời kỳ cây con, thân phát triển chậm, đến khi có mầm nhánh, thân phát triển mạnh. Thân cây húng quế thường cao từ 40 – 60 cm; trên thân có mắt đốt là những điểm xuất phát của các mầm nhánh, mỗi mắt đốt có hai lá mọc đối.

3. *Lá* : Lá hình thoi, có cuống dài. Lá mọc đối xứng trên cùng một mặt, gân lá hình mạng lưới lông chim, mép lá nhẵn.

4. *Hoa – Quả*: Cuống hoa nằm ở phần ngọn của thân và nhánh. Hoa mọc thành chùm, mỗi chùm có từ 3–6 hoa, cánh hoa màu tím hoa cà, nhị và nhụy hoa dài hơn cánh. Hoa nở lần lượt từ dưới lên trên. Sau khi được thụ phấn, cánh hoa tàn dần, quả được hình thành, kết hạt, già và chín. Quả khô tách ra, hạt rơi xuống đất cũng có khả năng tự mọc nhưng tỉ lệ mọc rất thấp.

II- Kỹ thuật gieo trồng :

1. Chọn đất, làm đất, bón phân :

Chọn nơi gieo ươm gần nhà, thuận tiện cho việc đi lại, chăm sóc và thu hoạch.

Đất gieo trồng cần được cày sớm, phơi ải, đập nhỏ (nhất là đối với đất dùng để ươm hạt) vì hạt húng quế rất nhỏ (như hạt rau dền).

Lượng phân bón lót từ 0,5–1kg phân chuồng mục cho 1m² trộn thật đều với đất trồng và tạo cho độ ẩm đất thích hợp khi gieo hạt hoặc trồng cây.

2. Kỹ thuật gieo, ươm và trồng cây

a) Thời vụ : Thời vụ thích hợp để gieo hạt là vụ xuân. Sau tiết lập xuân (4-2) gieo hạt để có cây con trồng trong tháng 3 đầu tháng 4 rau húng sẽ phát triển mạnh trong vụ hè và vụ thu.

b) Kỹ thuật gieo trồng:

-Gieo hạt: Có thể lấy hạt đã chín trên cây đem phơi 1-2 nắng nhẹ, để nguội, bỏ vào chai, lọ, sau 5–7 ngày đem

xử lý và gieo. Khi gieo, hạt giống được trộn đều với đất bột (một phần hạt giống +50-60 phần đất bột). Có thể gieo vãi, gieo hàng hoặc gieo hốc. Gieo xong, phủ một lớp rơm rạ mỏng để khi tưới đỡ bị nén đất và giữ được độ ẩm đất cho hạt mau nứt nanh, mọc mầm. Khi hạt đã mọc mầm cần nhẹ nhàng lấy hết rơm rạ ra.

Trường hợp gieo vãi, khi cây con có từ 4-6 lá thật là có thể tỉa cây đem trồng được.

Nếu số lượng hạt giống có quá ít, ta có thể gieo ươm vào giàn, sọt hoặc khay để dễ bảo quản, dễ chăm sóc.

- Trồng cây: khi cây con có từ 4-6 lá thật là đủ tiêu chuẩn bầu cây ra ngôi. Hố để trồng cây phải được đào rộng hơn bầu từ 0,1-0,3cm. Mỗi hố được bón lót từ 0,3-0,4 kg phân chuồng đã hoai mục. Khi trồng, đặt bầu cây vừa ngang mặt đất, khỏa đất bột đã trộn phân vào gốc, lấy tay nhận nhẹ giữ cho cây đứng thẳng, không bị đổ, khỏa đất một lần nữa cho phẳng rồi tưới nhẹ xung quanh gốc bằng nước lã cho chặt gốc, tạo điều kiện để cây mau bén rễ. Những ngày đầu (sau khi trồng) cần che nắng và giữ đủ ẩm cho cây.

3. Chăm sóc:

a) Nơi ươm hạt: Cần tưới nhẹ, chủ yếu là tưới thấm, giữ độ ẩm. Cần che dầy khi nắng to và mưa to. Trước khi bầu cây ra ngôi từ 5-7 ngày nên tưới một lần bằng nước phân hoặc nước giải pha loãng. Sau khi tưới nước phân xong cần tưới lại nước lã cho sạch cây, cây không bị cháy lá, cháy ngọn, thân sạch húng phát triển thuận lợi.

Thường xuyên theo dõi, phát hiện các loại sâu cắn cây (Sâu xám, dế dũi, ốc sên); các loại sâu ăn lá, cắn ngọn (sâu róm, sâu đo, sâu xanh...). Theo dõi bắt vào các buổi sáng sớm.

b) Sau khi trồng: Khi cây đã bén rễ hồi xanh, dùng nước phân pha loãng để tưới, tạo điều kiện để cây có đủ thức ăn cho sự phát triển chồi mầm và bộ lá.

Sau mỗi lần thu hoạch, ta lại tưới một lần nước phân pha loãng cho cây và cứ khoảng 15-20 ngày lại bón thúc một lần bằng phân chuồng mục trộn với 1/3 đất bột (bón cách gốc từ 3-5cm).

Thường xuyên theo dõi phát hiện các loại sâu, trứng sâu, nhộng, bướm và bắt giết kịp thời.

c) Từ khi cây có 6 lá thật: Những cây còn lại trong vườn ươm (không bấm đi trồng), cần tỉa bớt những chỗ dày, nhổ cây, sau đó dùng nước phân pha loãng để tưới (nhớ tưới lại bằng nước lã).

4. Thu hoạch và sử dụng:

Khi hái có thể bấm ngọn hoặc hái từng lá. Hái nhẹ tay để không ảnh hưởng đến sinh trưởng của cây. Húng quế là cây gia vị dễ trồng và được nhân dân ta ưa thích. Có thể dùng húng quế làm gia vị trong một số món ăn, cũng có thể dùng để ăn sống đều có tác dụng kích thích dịch vị, kích thích tiêu hóa.

HÚNG LÁNG

Húng láng có hương vị khác với hương vị của húng quế. Húng láng cùng họ bạc hà, nhân dân ta thường dùng húng láng để ăn sống với một số loại rau gia vị khác.

I-Đặc tính thực vật:

1.Rễ:

Rễ húng láng thuộc loại rễ phụ ra từ các mắt của thân bò dưới hoặc sát mặt đất, mỗi mắt thường có từ 5-10 rễ. Các rễ cấp 2, cấp 3 cùng với lớp rễ phụ ăn sâu và ăn xiên ở lớp đất mặt sâu từ 8-15 cm.

2.Thân:

Thân húng láng thuộc loại thân bò, có tiết diện hình vuông. Trên thân có nhiều mắt đốt là điểm để hình thành lá và mầm nhánh.

3.Lá: Mỗi mắt trên thân, trên nhánh có hai lá mọc đối xứng. Phiến lá hình bầu dục, hình trứng hoặc thon dài, gân lá hình lông chim, mép lá có răng cưa thưa và nông.

4.Hoa - quả: Hoa mọc vòng ở kẽ lá, cánh hoa hình môi màu tím, hồng nhạt, cũng có loại cánh hoa màu trắng. Húng láng ít khi có quả; thường trồng bằng thân, nhánh theo phương pháp sinh sản vô tính.

II-Kỹ thuật trồng:

1.Chọn nơi trồng, làm đất, bón phân:

Húng láng ưa đất ẩm, chịu được nước. Vì thế đất trồng húng láng phải luôn ẩm, tiện nguồn nước tưới.

Nếu trồng trên đất khô thì đất phải được cuốc sớm, phơi ải và đập thật nhỏ. Nếu trồng trên chân đất có nước thì đất nên ngâm bùn, cuốc và cào nhuyễn.

Cả hai loại đất trồng trên, trước khi trồng cây cần bón lót từ 0,5-1 kg phân chuồng mục cho 1m².

2. Kỹ thuật cây trồng:

a) Thời vụ: Húng láng có thể trồng được nhiều thời vụ trong năm, nhưng thời vụ tốt nhất vẫn là:- vụ xuân (từ tháng 2 đến hết tháng 3).

-Vụ thu: Trồng từ tháng 5, tháng 6 húng sẽ phát triển và cho thu hoạch cao trong tháng 6,7,8.

Ngoài hai thời vụ trên, húng láng trồng ở các thời vụ khác nếu chăm sóc tốt vẫn cho thu hoạch liên tục.

b) Cách trồng: Có thể trồng bằng hom, bằng thân bò hay bứng cả gốc. Các loại hom giống trên nên cắt thành từng đoạn dài từ 15-20 cm, mỗi đoạn có từ 1-3 mắt có khả năng ra mầm. Trồng theo hàng, mỗi hàng cách nhau 30 cm đặt gối nhau trên rãnh, sau đó khỏa đất, lấy tay nhận nhẹ, khỏa đất tiếp cho phẳng rồi tưới nhẹ bằng nước lã cho sạch cây, đất đủ ẩm cây mau bén rễ và ra rễ mới. Cũng có thể trồng hốc theo khoảng cách 15 x 25 cm và làm như cách trồng theo hàng.

3. Chăm sóc: Những ngày đầu sau khi trồng cần che nắng và tưới đủ ẩm tạo điều kiện để cây mau ra rễ mới. Khi rễ phát triển, cây đã ra nhiều mầm mới, cần tưới bằng nước phân hoặc nước tiểu pha loãng, sau đó tưới

rửa cây bằng nước lã. Nếu đất bị nén, cần xới phá văng kết hợp nhổ cỏ, bắt sâu và phòng trừ các loại bệnh.

HÚNG CHANH

Húng chanh có hương vị thơm tương tự húng láng nhưng có thêm hương vị của lá chanh. Húng chanh chủ yếu dùng ăn sống với các loại rau sống khác.

I-Đặc tính thực vật:

1.Rễ: Rễ mọc từ các mắt đốt của thân, của nhánh. Rễ húng chanh thuộc loại rễ phụ.

2.Thân: Thân húng chanh thuộc loại thân gỗ, thường cao từ 30-60 cm. Trên thân có nhiều mắt đốt. Lá và mầm nhánh phát triển từ những mắt đốt đó.

3.Lá: Lá húng chanh mọc đối; lá hình trứng hoặc bầu dục, gân lá hình mạng lưới lông chim, mép lá có răng cưa.

4.Hoa – Quả: Hoa màu tím đỏ, ít kết quả. Người ta thường trồng húng chanh theo phương pháp sinh sản vô tính.

II-Kỹ thuật trồng:

1.Chọn đất và làm đất trồng:

Chọn nơi cao ráo, đất tốt. đất được cuốc sớm, phơi ải, đập nhỏ, lên luống, rạch hàng (hoặc bở hốc) và được bón lót bằng phân chuồng mục.

2.Kỹ thuật trồng:

a)Thời vụ: Húng chanh có hai thời vụ trồng thích hợp.

- Vụ xuân: Trồng trong tháng 2, tháng 3.

- Vụ thu: Trồng vào tháng 7 tháng 8.

-Vụ thu: Trồng vào tháng 7 tháng 8.

Nếu có điều kiện chăm bón tốt, húng chanh cũng có thể trồng được nhiều thời vụ trong năm.

b) Cách trồng: Lấy những đoạn thân bánh tẻ, cắt thành từng đoạn dài 10-20cm; ở đoạn sát gốc có thể cắt dài 10-15cm, hoặc bẻ cả gốc đặt vào hố, vào hàng đã rạch sẵn, đặt nghiêng so với mặt đất khoảng 25-30°, dùng đất bột đã trộn với phân chuồng mục từ 0,1-0,2 kg phân đã trộn vun cho một gốc, khỏa đất, lấy tay nhẹ nhàng vào gốc, sau đó dùng nước lã tưới nhẹ để cây mau bén, mau ra rễ mới.

3. Chăm sóc:

Những ngày đầu sau khi trồng cần tưới nước liên tục, 15 ngày sau khi trồng (Khi cây đã ra rễ mới) cần tưới nước phân hoặc nước tiểu pha loãng theo tỷ lệ 1/100 – 1/150. Sau mỗi lứa hái dùng phân chuồng mục bón vào gốc từ 0,5-1 kg cho 1m². Mùa đông chú ý chống sương muối và bắt sâu cho húng.

Húng chanh có mùi thơm lá chanh, vị cay nhẹ, tính ấm, dùng lá và ngọn làm gia vị. Húng chanh cho thu hái quanh năm nên chú ý bón phân thường xuyên, nhất là sau mỗi đợt thu hái.

TÍA TÔ

Hương vị của tía tô tập trung chủ yếu ở lá, ngọn và các lá búp, mầm chồi, hoa quả. Tía tô có 2 loại: Tía tô trắng và tía tô tím.

I-Đặc tính thực vật:

1.Rễ:

Rễ: Trong bộ rễ của tía tô, có 2-3 rễ chính ăn sâu xuống đất khoảng 8-20cm, có một số rễ ăn xiên dài tới 30-40cm. Trên rễ chính có nhiều rễ cấp 2, cấp 3 hợp thành bộ rễ tập trung ở độ sâu 10-20cm.

2.Thân: Thân tía tô thuộc loại thân gỗ, có cạnh, có mắt đốt là nơi phát triển của lá và mầm nhánh.

3.Lá: Lá hình trứng, phía ngọn lá hơi nhọn, gân hình lông chim, mép lá răng cưa.

4. Hoa: Hoa tía tô mọc thành chùm dài ở đầu cành hoặc kẽ lá

II-Kỹ thuật trồng:

1.Chọn đất trồng và làm đất:

Chọn nơi cao ráo, xung quanh giếng nước, trước nhà, bờ ao, ngõ đi.v.v.. Đất được cuốc phơi ải sớm, đập nhỏ, trộn đều với 1/3 -1/4 phân chuồng mục, nhặt sạch cỏ và rác, trang bằng.

2.Kỹ thuật gieo trồng:

a) Thời vụ: Ngoài 2 thời vụ chính, tía tô có thể trồng được nhiều thời vụ trong năm.

- Vụ xuân: Gieo từ đầu tháng 2 đến đầu tháng 3 (từ 4-2 5-3). Khi cây con có từ 4 - 8 lá thật là có thể bứng đi trồng được.

-Vụ thu: Gieo trồng từ tháng 6 đến tháng 8. Thời vụ này, tía tô thường ra hoa, kết quả sớm.

b) Cách gieo trồng: Trước khi gieo, ngâm hạt trong nước lã từ 30 phút đến 120 phút, để ráo nước rồi trộn hạt giống với đất bột hoặc tro khô cho đều. Khi gieo hạt, cần gieo đi gieo lại 2 – 3 lần cho đều. Nếu đất gieo hạt đủ ẩm, có thể ủ để hạt nứt nanh rồi hãy trộn với đất bột hoặc tro khô để gieo, gieo xong rắc một lớp đất bột mỏng, phủ rác và tưới nhẹ bằng nước lã cho đều. Khi cây có từ 4-8 lá thật có thể nhổ ủa đi trồng, tiếp tục chăm sóc những cây còn lại. Khi cây được 10-12 lá nên hái bấm ngọn để cây phát triển nhiều cành.

Cách trồng: Sau khi làm đất lên luống xong rạch hàng hoặc bố hốc theo khoảng cách 25x35 cm, sâu 10-12cm, bỏ từ 1-2 lạng phân chuồng mục đã trộn/1 hốc. Sau đó bứng từng cây tía tô con có cả rễ, đất đặt xuống hốc, hoặc nhổ không để đứt rễ đem trồng, khỏa đất vào gốc, dùng tay nhận nhẹ cho chặt gốc, khỏa lại lần nữa cho phẳng mặt, tưới nhẹ chung quanh gốc.

3. Chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh:

a) Chăm sóc vườn ươm: Vườn ươm cần bảo đảm đủ ẩm liên tục, nhổ cỏ kịp thời, thường xuyên theo dõi để phòng các loại sâu hại cây con. Trước khi đem trồng từ 7-8 ngày cần tưới tiền chân bằng nước phân hoặc nước tiểu pha loãng (chú ý sau khi tưới nước phân, cần tưới lại bằng nước lã).

b) Sau khi cấy trồng: Từ 3 đến 7 ngày sau khi trồng cần tưới và giữ ẩm liên tục để cây mau bén, mau ra rễ mới.

Tưới nước phân pha loãng sau khi trồng được 15-16 ngày và sau mỗi lần thu hái.

CÂY KINH GIỚI

Ngoài tác dụng là cây gia vị, kinh giới còn là cây thuốc nam phổ biến ở ta. Kinh giới có hình dạng thân, lá, đặc tính thực vật, kỹ thuật gieo trồng tương tự cây tía tô. Cây kinh giới khác cây tía tô ở chỗ cây kinh giới nhỏ hơn, thấp hơn, lá kinh giới nhỏ hơn, lá có màu xanh và có mùi vị khác hẳn lá tía tô.

1. Chọn đất trồng, làm đất, bón phân:

Chọn nơi đất tốt, thoáng, có đủ ánh nắng như xung quanh sân giếng, bờ ao, ngô di, trước sân, sau nhà, v.v.. Đất được cuốc sớm phơi ải và đập nhỏ trộn đều với 1/3-1/4 phân chuồng mục, lên luống rộng 0,6-0,8m, cao 8-15cm, chiều dài luống tùy theo chiều dài của mảnh đất trồng.

2. Kỹ thuật gieo trồng:

a) Thời vụ: Gieo hạt từ đầu tháng 2 đến đầu tháng 3 (từ tiết lập xuân đến tiết thanh minh). Thời gian này nhiệt độ đã ổn định và ẩm dần lại có mưa xuân nên gieo hạt chóng mọc và nhanh tốt. Vụ này cây kinh giới trổ lâu, nhiều lá, nhiều ngọn.

- Vụ thu: Gieo hạt cuối tháng 5 đầu tháng 6 để thu hái vào tháng 6, 7, 8. Thời vụ này cây chóng ra hoa, kết quả, năng suất thu hái thấp.

b) Cách gieo trồng: - Gieo thẳng: Trường hợp số lượng hạt giống ít, nên gieo hạt vào sọt, giành hoặc khay để dễ chăm sóc, dễ bảo quản. Nếu gieo luống thì gieo như hạt tía tô.

-Cấy trồng: Từ vườn ươm, khi cây con có từ 4-6 lá thật là có thể nhổ tĩa đi trồng được. Chăm sóc tiếp số cây còn lại trên vườn ươm để nhổ cấy các đợt sau, những cây còn lại theo đúng mật độ thì chăm bón để thu hái.

Những cây đủ tiêu chuẩn trồng, nhổ cả cây (Không đứt rễ) đem đặt vào hố hoặc hàng đã rạch sẵn, khỏa đất vào gốc,dùng tay nhận nhẹ cho chặt gốc,khỏa đất lẫn nữa cho phẳng rồi tưới nhẹ bằng nước lã, tưới cách xung quang gốc từ 3-5cm để nước thấm dần vào rễ, giữ luống đủ ẩm liên tục sau khi trồng từ 3-7 ngày.

3.Chăm sóc:

Khi gieo thẳng và ở vườn ươm cần giữ luống đủ ẩm, thoát nước kịp thời. Khi cây có đủ từ 2-3 lá thật thì nhổ cỏ, xới xáo phá văng tạo điều kiện cho đất tơi xốp, thoáng; kết hợp tưới nước phân pha loãng, tưới lại bằng nước lã.

Sau khi trồng, chăm sóc cho cây mau phục hồi. Khi cây đã bén rễ hồi xanh và ra mầm mới, cần tưới nước phân pha loãng cho cây. Từ 20-30 ngày sau khi trồng bón thúc 0,1 kg phân chuồng mục cho một gốc. Sau mỗi lần thu hái, nên tưới cho cây bằng nước phân pha loãng. Thường xuyên theo dõi, phát hiện phòng trừ sâu bệnh kịp thời.

CÂY ĐÌNH LĂNG

Ngoài làm gia vị, đình lăng còn là cây cảnh, cây được thảo trong vườn.

I-Đặc tính thực vật:

1.Rễ: Rễ chính phát triển thành củ, trên củ có nhiều rễ cấp 2, cấp 3.

2.Thân: Thân cây lâu năm cao tới 1-2m có nhiều nhánh hợp thành một bụi.

3.Lá: Lá có cuống dài, phần dưới có đế bao vào thân và cành, lá xẻ thùy sâu, lá kép 3 lần hình lông chim, mép lá răng cưa nhỏ không đều.

4.Hoa: Hoa nhỏ tụ lại thành hình tán.

II-Kỹ thuật gieo trồng:

1.Chọn đất trồng và làm đất:

Chọn nơi cao ráo, thoát nước, nhiều màu. Đỉnh lăng được trồng rộng rãi ở nhiều nơi, từ thành thị đến thôn xóm, các cơ quan, xí nghiệp. Người ta trồng đỉnh lăng làm cây cảnh, cây dược liệu và cây gia vị.

2.Kỹ thuật trồng:

a) Thời vụ: Đỉnh lăng có thể trồng được nhiều thời vụ trong năm, nhưng thời vụ dễ trồng, đạt tỉ lệ cây sống cao là vụ xuân và vụ thu.

- Vụ xuân: Trồng trong tháng 2, tháng 3.

- Vụ thu: Trồng trong tháng 6, tháng 8.

b) Cách trồng: Đỉnh lăng rất dễ trồng, có thể trồng bằng cành, bằng gốc hay bằng hạt. Hiện nay nhân dân ta thường trồng phổ biến bằng cành và bằng gốc.

Hốc trồng đỉnh lăng cuốc sâu 40-60cm, rộng 20-30cm. Mỗi hốc bón lót từ 0,5-1kg phân chuồng đã hoai mục trộn với đất bột.

Trồng bằng hom tách gốc: Gốc được tách ra từ bụi chính, có cả củ, cả rễ, phần trên để cao từ 10 – 15 cm.

Trồng bằng cành bánh tẻ: Chọn các cành bánh tẻ chặt thành đoạn dài 15 – 25cm, đặt nghiêng hoặc đứng thẳng (Tùy vị trí nơi trồng).

Trồng cả cây: Tách cả cây từ bụi chính rồi để cả như thế mà trồng.

Sau khi trồng xong, nhận chặt gốc, tưới nhẹ bằng nước lã cho chặt gốc và bảo đảm đủ ẩm để cây mau bén rễ.

3. Chăm sóc:

Cây đinh lăng sống được nhiều năm. Cây đinh lăng chỉ cao từ 1 – 2,5m. Củ đinh lăng phát triển và phình to từ năm thứ 2, năm thứ 3 trở đi. Củ to dùng làm dược thảo.

Hàng năm nên bón phân bổ sung cho cây đinh lăng vào mùa xuân và mùa thu – Bằng cách đào xung quanh gốc, rồi bón cho mỗi gốc từ 1-2 kg phân chuồng đã hoai mục. Có thể mỗi tháng tưới 1-2 lần nước phân đã pha loãng cho cây.

RAU MÙI

I-Đặc tính thực vật:

1.Rễ:

Rễ mùi phát triển từ rễ phôi, rễ cọc có nhiều rễ cấp 2, cấp 3.

2.Thân:

Thân mùi cao khoảng 20 – 50cm. Khi mùi ra nụ, ra hoa thì thân ngừng phát triển. Thân mùi cũng có nhiều

nhiều mắt đốt. Lá và nhánh phát triển từ các mắt đốt đó cùng với thân tạo thành tán.

3.Lá: Mùi có 2 loại lá:

- Lá chân (lá gốc) mọc từ gốc có cuống dài từ 5-15cm, phiến lá hình lá sen hoặc bầu dục có các khía sâu không đều.

- Loại lá thứ hai: Mọc từ các mắt trên thân, cuống lá dài từ 8-15cm, lá xẻ thùy sâu 2-3 lần lông chim.

4.Hoa - Quả:

Hoa mọc trên đỉnh thân, đỉnh cành, cuống hoa dài từ 10-12cm, hoa tự chùm. Mỗi cuống hoa có 3-4 chùm hoa, mỗi chùm hoa có nhiều hoa. Cánh hoa màu trắng, phía trong màu tím hoa cà. Sau khi được thụ phấn, cánh hoa tàn, hình thành quả và hạt.

II-Kỹ thuật gieo trồng:

1.Thời vụ:

Thời vụ thích hợp để rau mùi phát triển tốt là vụ đông và vụ xuân. Rau mùi có thể gieo làm nhiều đợt, vì thời gian từ gieo hạt đến thu hoạch của rau mùi chỉ từ 35-65 ngày.

Thời vụ đầu gieo hạt từ cuối tháng 9 đầu tháng 10.

Thời vụ giữa gieo hạt tháng 11, tháng 12. Thời vụ này thích hợp cho rau mùi phát triển và cho thu hoạch vào dịp tết nguyên đán.

Thời vụ thứ ba gieo từ đầu tháng 2 đến đầu tháng 3. Thời vụ này chủ yếu để rau già, lấy hạt làm giống cho vụ sau.

2.Chọn đất, làm đất, bón phân và gieo hạt :

Chọn nơi đất tốt, thoáng nước, đấtơi xốp, ít rễ cây. Đất được cuốc sớm, phơi ải, đập thật nhỏ; rải một lớp phân chuồng mục bằng $1/4-1/5$ so với lớp đất mặt, trộn thật đều, xoa phẳng mặt luống.

Hạt giống đã được phơi lại một nắng nhẹ, sau đó ngâm trong nước lã một ngày một đêm, xong đổ ra dãi sạch rồi trộn đều với cát hoặc tro bếp để gieo. Mật độ gieo hạt từ $1,5-5\text{ gram}/\text{m}^2$ (gieo đi gieo lại cho đều). Thời vụ 3 chủ yếu gieo để lấy hạt làm giống, nên gieo thưa hơn (từ $1-2\text{ gram}/\text{m}^2$), trong khi chăm sóc nếu thấy dày phải tỉa dần. Gieo hạt xong, rắc một lớp đất bột mỏng từ $0,5-1\text{ cm}$ rồi phủ một lớp rạ mỏng, tưới nhẹ đủ ẩm để mùi mau mọc.

Muốn gieo hạt sớm vào cuối mùa mưa thì chỉ nên gieo số lượng ít vào giành, sọt hoặc khay để dễ bảo vệ khi mưa to, nắng to (cách làm đất, bón phân và gieo hạt như trên).

3.Chăm sóc: Luôn giữ đất đủ ẩm cho mùi chóng mọc. Khoảng 12-15 ngày sau khi gieo mùi sẽ mọc, lúc đó chú ý làm cỏ, bắt sâu, tưới nước phân loãng ($1/150$) và nên nhớ tưới lại bằng nước lã. Nên tưới nước phân pha loãng định kỳ từ 5-8 ngày một lần. Sau khi hái ngọn hoặc nhổ tỉa cũng cần tưới như thế, tạo điều kiện cho nhánh phát triển để tận thu. Sau khi mọc từ 45-65 ngày, rau mùi cho năng xuất thu hoạch cao nhất. Nếu để giống thì sau từ 2 đến 3 tháng hãy lấy hạt. Có thể nhổ tỉa rau mùi để sử dụng từ khi rau bắt đầu có lá chân, khi cây lớn hái tỉa lá, ngọn hoặc nhổ cả lứa và gieo tiếp lứa khác.

THÌA LÀ

I-Đặc tính thực vật:

1. Rễ: Rễ chính phát triển từ phôi ăn sâu 8-15cm có nhiều rễ cấp 2, cấp 3.

2. Thân:

Thân nhỏ, cứng, trên thân có nhiều mắt là nơi ra lá ra mầm và phát triển thành nhánh.

3. Lá :

Lá chia thùy 2-3 lần lông chim, thùy xẻ nhỏ thành hình sợi; bẹ lá phía cuống ôm lấy thân.

4. Hoa – Quả:

Hoa tự tán to, nhiều chùm mọc ở đầu cành, đầu thân. Cuống hoa dài từ 8-15cm, hoa màu vàng không có tổng bao. Sau khi thụ phấn kết hạt, cánh hoa tàn dần. Quả dẹt có 3 sọc nổi, vỏ quả dễ tách. Hạt thìa là để giống gieo vụ sau đồng thời cũng là được thảo.

II-Kỹ thuật gieo trồng:

1. Chọn vị trí gieo, làm đất và bón phân:

Chọn nơi ít cỏ, cao ráo, đất nhiều mùn như bờ ao, cạnh sân giếng. Đất được cuốc sâu từ 12-20cm, phơi ải, đập nhỏ, trộn từ 1-3 kg phân chuồng đã hoai mục cho 1m²; trộn thật đều, nhặt hết rác rưởi, trang bằng mặt ruộng.

2.Kỹ thuật gieo hạt:

a)Thời vụ

Vụ đông: Gieo vào tháng 9, tháng 10 (5-9-20-10).

Vụ xuân: Gieo vào tháng 11, tháng 12.

- Vụ xuân : Gieo vào cuối tháng 1 đầu tháng 2, kéo dài tới đầu tháng 3 . Nên gieo làm nhiều đợt, nhiều lứa gối nhau để có rau ăn liên tục.

b) Cách gieo hạt: Hạt thìa là trộn với đất bột hay tro bếpvãi đều trên đất đã được làm sẵn , dùng bàn tay xoa đi xoa lại, nhặt bỏ những hòn đất to, dùng đất bột đã trộn phân mục thật tươi rắc đều một lớp mỏng để phủ hạt; Sau đó rắc phủ một lớp rơm rạ mỏng và tưới nhẹ bằng nước lã. Khi thìa là đã mọc, cần lấy bột rơm phủ trên và tiếp tục chăm sóc. Nếu số lượng hạt giống quá ít, có thể gieo vào mẹt, vào khay để dễ bảo quản khi mưa to, nắng to.

3.Chăm sóc: Luống đã gieo hạt phải luôn giữ độ ẩm cho hạt mau nứt nanh. Khi cây có lá thật nên tưới nước phân pha loãng (nhớ tưới lại bằng nước lã sau khi tưới nước phân). Sau đó định kỳ 5-7 ngày tưới nước phân pha loãng một lần. Theo dõi phát hiện sâu bệnh và phòng trừ kịp thời. Tỉa cây, làm cỏ cho thìa là phát triển. Sau khi trồng từ 45-50 ngày là có thể thu hái được. Có thể thu gọn đám, nhổ tỉa cả cây ở những chỗ dày hoặc hái tỉa cành lá. Sau vài ba lần hái tỉa cành lá, lần sau có thể hái cả ngọn rồi tưới nước phân pha loãng để thìa là ra nhiều nhánh cho năng suất thu hoạch cao.

LÁ LỐT

I-Đặc tính thực vật:

I.Rễ: Rễ lá lốt thuộc loại rễ phụ, xuất phát từ các mắt của thân ở sát mặt đất và các mắt của thân bò.

2.Thân:

Thân rau lốt có nhiều đốt, mỗi đốt dài từ 3-15cm. Phần thân sát gốc, sát mặt đất ngắn. Các mắt ở thân bò thường có rễ, lá và mầm. Thân chính thường cao từ 15-40cm.

3.Lá: Lá hình tim(giống lá trâu không), gân lá hình mạng lưới chân vịt.

4.Hoa: Hoa rau lốt mọc từ các mắt gần ngọn, hoa mọc đối xứng với lá. Hoa rau lốt cũng giống với hoa của trâu không.

II-Kỹ thuật trồng:

1.Chọn vị trí trồng và làm đất:

Lá lốt là cây chịu rợp, ưa ẩm. Ngoài làm gia vị, lá lốt cũng là loại cây dược thảo trồng được trên nhiều loại đất. Có thể trồng cây lá lốt dưới những tán cây cao và thưa, trồng gần bờ tường, trồng quanh sân giếng, bờ ao.v.v..Đất trồng lá lốt cũng phải được cuốc phơi ải sớm, đập nhỏ, nhặt sạch rác rưởi, đá, trang bằng để khi có hom giống là trồng được ngay.

2.Cách trồng:

a)Thời vụ: Rau lốt có thể trồng được nhiều thời vụ trong năm, song nên trồng tập trung vào hai thời vụ chính:

- Vụ xuân : Trồng trong tháng 2, tháng 3

- Vụ thu: Trồng từ cuối tháng 6 đến đầu tháng 8.

Rau lốt thường phát triển mạnh vào cuối tháng 2 đầu tháng 3, kéo dài tới tháng 10, tháng 11.

b) Cách trồng: Rau lốt sinh sản cả vô tính lẫn hữu tính. Hiện nay nhân dân ta trồng chủ yếu lợi dụng vào đặc tính sinh sản vô tính của lá lốt bằng cách tách gốc và cắt các đoạn thân dài từ 6-12cm, có từ 2-3 mắt có khả năng đâm chồi để làm giống trồng. Có hai cách trồng rau lốt

- Dâm cành: Các loại hom giống đã chuẩn bị như trên đem dâm ươm vào giàn, sọt, khay đã được chuẩn bị sẵn. Đặt hom giống hơi nghiêng để phía có mầm chồi lên trên, hướng về phía mặt trời, dùng đất bột đã được trộn đều với phân chuồng mục bón từ 0,5-1kg/1m², khỏa đất, dùng tay nhận nhẹ, khỏa đất tiếp cho bằng mặt đất, sau đó phủ một lớp rác mỏng, tưới nhẹ bằng nước lã, giữ đất luôn ẩm tạo điều kiện cho mầm phát triển. Khi mầm chồi cao được 3-5cm thì đem ra trồng ở nơi đã được chuẩn bị đất sẵn.

- Trồng: Dùng hom và gốc giống trồng thẳng ra nơi đã được chuẩn bị (không qua dâm ươm).

Nếu trồng theo hàng thì rạch hàng cách hàng 16-17cm; cây cách cây 10-12cm, trồng sâu từ 8-15cm. Mật độ, khoảng cách của trồng hốc cũng như trồng hàng.

Lượng phân bón lót: Từ 0,5-1 kg phân chuồng mục/1m². Kỹ thuật trồng trực tiếp cũng giống kỹ thuật dâm ươm. Trồng xong lấy ô doa tưới nhẹ cho chặt gốc, đất đủ ẩm cây mau bén rễ.

3. Chăm sóc: Những ngày đầu sau khi trồng, đất phải được giữ ẩm thường xuyên. Khi trời nắng to, mưa to cần

che đậy bảo đảm cho cây sống. Khi cây ra lá mới cần tưới nước phân pha loãng sau khi trồng được 3 tháng cần bón thúc bằng phân chuồng mục (1kg phân/1m²), nhất là sau những lần thu hái. Quan sát bắt sâu phòng bệnh thường xuyên.

Sau khi trồng từ 15-18 ngày có thể hái tỉa lá lốt để sử dụng, không hái búp và các lá chưa ổn định. Lá lốt có thể ăn sống với các loại rau khác, cũng có thể dùng để chế biến trong một số món ăn thích hợp. Thân và rễ lá lốt còn là dược thảo sử dụng trong gia đình.

CÂY MÙI TÀU

Mùi tàu là cây chịu rợp thường được trồng dưới những tán cây thưa trong vườn.

I-Đặc tính thực vật:

1.Rễ: Rễ thuộc hệ chùm, có nhiều rễ cấp 2, cấp 3.

2.Thân: Thân mùi tàu có hai dạng:

- Thân do các bẹ lá bao lại và bóc dần thành các mắt đốt, ngắn, mềm.

- Thân là một cọng dài, tròn và nhẵn, màu xanh. Trên thân có mắt đốt, mỗi mắt có lá nhỏ, mầm chồi và cuống hoa.

3.Lá:

Mùi tàu có hai loại lá:

- Lá dưới gốc to bản, gân lá hình lông chim, mép lá hình răng cưa như gai cứng

- Trên các mắt của thân có những lá nhỏ, cứng, phiến lá chia thùy, mép lá răng cưa. Những lá nhỏ này bao lấy chùm hoa.

6.Hoa-Qủa: Hoa có cuống, mọc từ nách lá hoặc ở đỉnh của cành, của thân. Nụ hoa có 4-5 lá nhỏ đỡ phía dưới tạo thành đế hoa.Qủa giống quả dâu, khi già chín quả rụng xuống đất nhưng tỉ lệ mọc rất thấp.

II-Kỹ thuật gieo trồng:

1.Vị trí trồng, làm đất, bón phân:

Mùi tàu là loại cây ưa ẩm, chịu được bóng mát, do đó có thể trồng được dưới những bóng cây to ít ánh sáng, trồng xung quanh sân giếng, bờ ao. Nếu trồng ít, có thể trồng vào giành, sọt, khay.v.v..Sau khi xác định được vị trí trồng thì cuốc đất phơi ải, đập nhỏ, nhặt bỏ rác rưởi, rễ cây, gạch đá. Nếu đất quá xấu cần được cải tạo bằng cách gánh đất mầu đã trộn với phân chuồng đổ vào trộn đều, xoa phẳng mặt để gieo hoặc trồng.

2..Kỹ thuật gieo trồng:

a) Thời vụ: Mùi tàu có thể trồng được nhiều thời vụ trong năm, nhưng có hai thời vụ thích hợp:

-Thời vụ gieo hạt từ tháng 2, tháng 3 đầu tháng 4 để có cây con trồng từ tháng 3-tháng 8.

- Trồng vô tính bằng cách tách thân, tách gốc trồng vào mùa xuân và mùa thu.

b) Kỹ thuật gieo trồng:

-Gieo hạt: Có thể gieo trực tiếp xuống luống đất đã được chuẩn bị sẵn, hoặc gieo vào giành, sọt...

Hạt mùi tàu được trộn đều với tro bếp hoặc đất bột, gieo đi gieo lại cho đều, dùng tay xoa đi xoa lại để hạt lọt xuống lớp đất nhỏ, nhặt bỏ ra ngoài những hòn đất to, dùng đất bột đã trộn phân chuồng mục tươi, rắc một lớp mỏng lên mặt để phủ hạt, sau cùng phủ một lớp rác thưa lên trên để khi tưới đỡ bị nén đất và giữ được độ ẩm đất lâu hơn. Khi mưa to, nắng to cần che đậy và khi hạt đã nứt thì nhặt bỏ lớp rác bên trên để mầm hạt mọc được dễ dàng.

Trồng: Có thể trồng mùi tàu từ khi cây con có từ 2-3 lá đến 5-6 lá.

Trồng đất ướt: Đất được làm nhuyễn, phẳng, cấy ngập gốc, thẳng rễ, đứng cây.

Mật độ cấy: Cây cách cây 8-10cm, hàng cách hàng 10-12cm. Đến khi đất khô chú ý xới xáo cho đất tươi xốp.

Trồng đất khô: Đất làm nhỏ, rạch hàng hoặc bở hốc theo mật độ, khoảng cách như trồng đất ướt. Sau đó nhổ cây con đặt vào hàng hoặc hốc, đặt thẳng cây khỏa đất, dùng tay nhận nhẹ cho chặt gốc, khỏa đất bằng rồi tưới nhẹ bằng nước lã.

3. Chăm sóc: Chú ý che nắng che mưa cho cây mới trồng. Từ 3-5 ngày sau khi trồng cần tưới nước mỗi ngày một lần. Khi cây bén rễ hồi xanh và ra lá mới thì tưới nước phân pha loãng cho cây. Sau từ 5-7 lần thu hái dùng phân chuồng mục bón thúc (1-2 kg phân mục/1m²).

Khi cây có từ 5-7 lá là thu hái được, có thể hái tỉa lá hoặc nhổ cả cây sau đó cấy trồng tiếp lứa khác.

CÂY XƯƠNG XÔNG

I-Đặc tính thực vật:

1.Rễ:

Rễ xương xông có khả năng mọc từ thân ở đoạn gần gốc, đoạn thân bánh tẻ, từ các vết sẹo của cuống lá trên thân. Bộ rễ tập trung ở lớp đất mặt từ 20-30cm.

2.Thân:

Thân mọc thẳng đứng, lá đính trực tiếp theo đường xoắn ốc trên thân. Thân ít phân nhánh song cũng có trường hợp cây phân nhánh từ gốc hoặc bẻ ngọn tới đâu thì cây phân nhánh ở đó.

3.Lá:

Lá hình thuôn dài từ 20-40cm. Gân chính từ gốc lá và nhỏ dần về phía đầu mút của lá. Gân cấp 2 cũng xuất phát từ thân chính nhưng hơi cong theo mép lá đến đầu mút lá. Mép lá hình răng cưa.

4.Hoa:

Hoa hình trùy màu vàng nhạt ở phần ngọn cây.

II-Kỹ thuật gieo trồng :

1.Chọn nơi trồng và làm đất;

Tìm nơi cao ráo như chân tường hậu, chân tường đốc, chung quanh sân giếng, bờ ao.v.v..Đất cuốc sâu từ 10-15cm, phơi ải, trộn phân chuồng mục từ 0.5-0.6kg/1hốc.

2. Kỹ thuật cấy trồng:

a) Thời vụ: Gieo hạt xương rồng vào tháng 2, tháng 3, nếu trong vườn đã có cây xương rồng ra hoa vào tháng 10, 11, 12, hạt xương rồng già trên cây rụng xuống đến tháng 2, tháng 3 gặp điều kiện thuận lợi hạt xương rồng sẽ mọc và phát triển. Hiện nay, nhân dân ta thường trồng bằng cách đâm cành, tách gốc vào 2 thời vụ chính (vụ xuân và thu).

b) Cách cấy trồng:

-Trồng: Khi cây con có từ 4-6 lá thật.

-Đâm: Lấy đoạn thân gốc, cắt thành từng đoạn dài từ 10-20cm cắm đâm vào giàn, sọt hoặc khay. Đất dùng để đâm cành phải luôn luôn giữ và tưới đủ ẩm. Đến khi cành đâm ra rễ, đâm chồi, chồi được 3-4 lá là bứng đi trồng được.

-Tách gốc: Tách những nhánh có rễ, tách sát gốc đem trồng.

Tất cả các loại cây trồng trên, sau khi trồng xong nhận chặt đất, khỏa phẳng gốc rồi tưới nhẹ. Những ngày đầu che nắng cho đỡ héo cây, giữ đất ẩm thường xuyên, tạo điều kiện để cây mau ra rễ mới.

3. Chăm sóc:

Khi cây đã ra rễ mới, mầm mới thì tiến hành bón thúc cho cây bằng 0,5 kg phân chuồng mục/1gốc. Khi cây cao từ 1m trở lên, cây thường dễ bị đổ, nên cắm que buộc cho cây dựa. Khi hái nên hái lần lượt từ các lá phía gốc trước. Hằng năm vào mùa xuân và mùa thu nên bón thúc cho cây phát triển, tăng sản lượng thu hái.

CÂY RAU RẪM

I-Đặc tính thực vật:

1.Rễ: Rễ rau răm là lớp rễ phụ mọc từ các mắt dưới mặt đất, các mắt trên mặt đất (cách mặt đất khoảng 5-6cm) và các mắt nằm ngang mặt đất.

2.Thân;

Thân rau răm thuộc thân thảo bò trên mặt đất và có khả năng vươn cao 15-40cm so với mặt đất. Thân gồm nhiều lóng, mỗi lóng dài từ 6-12cm, các lóng phía dưới to, phía trên thon nhỏ. Ở mỗi mắt có một lá và một mầm chồi (nhánh).

3.Lá: Lá có bẹ lá mỏng bao lấy thân, lá đơn mọc cách. Lá hình lưỡi mác dài 5-12cm, gân lá hình mạng lưới lông chim.

4.Hoa-Qủa:

Hoa mọc theo hình xoắn ốc và vòng. Quả hạch nang.

II-Kỹ thuật trồng:

1.Chọn nơi trồng và làm đất:

Rau răm là cây ưa ẩm, nên chọn đất trồng quanh giếng, bờ ao, cạnh cống rãnh, những nơi đất tốt có nhiều mùn. Nếu trồng trên đất khô thì nên cuốc đất sớm, phơi ải, làm đất nhỏ mịn. Nếu trồng trên đất ướt thì sau khi cuốc đất xong, vơ sạch cỏ, cào đi cào lại cho nhuyễn bùn. Trồng trên đất khô hay đất có nước đều phải bón lót từ 0,5-1 kg phân chuồng mục/1m², trộn đều, trộn sâu xuống 12-15cm.

2. Kỹ thuật trồng:

a) Thời vụ: Rau răm phát triển mạnh từ tháng 4 đến tháng 10 và chậm phát triển vào vụ đông và đầu xuân. Do đó thời vụ cấy trồng tốt nhất từ đầu tháng 2 đến đầu tháng 4.

b) Cách trồng:

- Trồng đất khô: Rạch hàng cách hàng từ 6-12cm, cây cách cây từ 6-10cm. Dùng các gốc có mầm còn tươi hoặc các mắt có khả năng đâm chồi được, dùng các đoạn thân ở sát mặt đất có rễ, có mắt. Dem các loại hom đó đặt vào hốc hoặc hàng, khỏa đất có trộn phân, dùng tay nhận nhẹ cho cây thẳng, không va chạm vào mầm, khỏa tiếp đất và nhận lại cho chặt gốc, cuối cùng khỏa đất cho phẳng mặt và tưới nhẹ.

- Trồng đất ướt: Khoảng cách trồng và lượng phân bón lót như trên. Cấy theo hàng theo lối để cây đứng thẳng, không bị đổ ngã.

3. Chăm sóc: Sau khi cấy trồng cần tưới nước hàng ngày bảo đảm đất đủ ẩm để cây mau bén rễ. Khi cây đã bén rễ, dùng nước phân pha loãng để tưới, nếu đất bị nén thì làm cỏ và xới phá váng. Rau răm có thể để gốc được nhiều năm, hàng năm đến tháng 6 và tháng 12 ta bón thúc để rau răm đâm chồi và phát triển. Trường hợp rau đã già cỗi, ta đốn cách mặt đất 5cm sau đó làm cỏ, xới xáo, tưới nước phân loãng (thời gian đốn cây thích hợp là cuối tháng 3 đầu tháng 4). Sau mỗi lần thu hái lại tưới nước phân pha loãng cho rau phát triển nhanh, nhanh được thu hái lứa tiếp.

CÂY RAU NGỔ

I-Đặc tính thực vật:

1.Rễ:

Rễ cây rau ngổ thuộc loại rễ phụ mọc từ các mắt sát mặt đất và dưới mặt đất, mỗi mắt có từ 8-10 rễ. Rễ ngổ bám chặt trong đất, tạo điều kiện cho mầm chồi và thân bò vững chắc thành đám và lan rộng. Rễ hút nước và dinh dưỡng nuôi cây.

2.Thân: Thân có lông dài từ 4-6cm, vỏ thân mỏng trong rỗng. Mắt lông là nơi ra rễ, lá, chồi, nhánh và hoa. Mỗi mắt có từ 2-3 mầm chồi.

3.Lá: Lá rau ngổ nhỏ không có cuống, mỗi mắt thân có từ 2-3 lá mọc vòng tròn trên thân. Gân lá hình mạng lưới lông chim, mép lá hình răng cưa đều và nông.

4.Hoa – Quả:

Ngổ ra hoa đậu quả từ mùa thu ở nách lá các mắt phía trên ngọn, mỗi mắt lá có từ 1-3 nụ, Nụ được lá che đỡ. Đài hoa bao lấy tràng và nhụy, nhị; cánh hoa màu trắng phớt tím. Khi đủ điều kiện, hoa thụ tinh, kết hạt, hình thành quả.

II-Kỹ thuật trồng:

1.Chọn đất trồng, làm đất, bón phân:

Ngổ thân bò, ưa ẩm, chịu nước vì thế trồng rau ngổ nên chọn những đám đất ẩm, nhiều mùn hoặc có nước như xung quanh sân giếng, bờ ao, cống rãnh, thuận tiện cho việc chăm sóc giữ ẩm.

-Làm đất: Đối với đất có nước nên cuốc xong nhào nhuyễn bùn, nhặt sạch rễ cây, rác rưởi, gạch đá, rồi bón lót bằng phân chuồng mục (Trộn đều với bùn).

Đối với đất khô đủ ẩm cần cuốc, đập nhỏ làm cho tơi đất, đất xốp rồi trộn đều với phân bón lót.

2.Kỹ thuật cấy trồng:

a) Thời vụ: Thời vụ trồng ngổ có thể từ tháng 2 đến tháng 7, nên trồng gối 15 ngày một đợt để có rau ăn thường xuyên và sau khi trồng 15 ngày là có thể thu hái được.

b) Cách trồng: Khoảng cách: Cây cách cây từ 3-5cm, hàng cách hàng 5-8cm. Hiện nay, nhân dân ta trồng chủ yếu bằng thân (tách gốc, cành bánh tẻ và ngọn). Trồng sâu từ 5-8cm.

3.Chăm sóc: Sau khi trồng, nếu gặp trời mưa to hoặc nắng to, cần che đậy cho rau, nếu trời không mưa thì tưới cho rau mới trồng mỗi ngày một lần để rau mau hồi phục và ra rễ mới. Khi rau đã bén rễ đâm chồi thì tưới bằng nước phân pha loãng. Sau từ 2-3 lần hái cần bón bổ sung từ 0,5-1 kg phân chuồng mục cho 1m² để rau có đủ thức ăn ra mầm và phát triển mầm mới.

Rau ngổ không chịu được khô, nóng. Do đó cần tưới nước và giữ ẩm thường xuyên cho rau. Ngổ luôn có sâu ăn lá, cần ngọn, cần phát hiện sớm, bắt giết kịp thời.

Mỗi lứa hái của rau ngổ từ 15-20 ngày. Hái lần lượt, hái theo lứa tạo điều kiện để rau ra nhiều mầm, nhiều ngọn, năng suất thu hoạch cao.

RAU DẮP CÁ

I-Đặc tính thực vật:

1.Rễ: Thuộc loại rễ phụ mọc từ các mắt ở thân trên, dưới và sát mặt đất, mỗi mắt có từ 15-20 rễ.

2.Thân:

Thân gồm các lóng, phần sát đất lóng ngắn, các mắt sát đất nhiều rễ, mỗi mắt có một lá, một chồi mầm phát triển thành nhánh.

3.Lá: Lá mọc từ các mắt của thân. Phiến lá hình tim, mép lá nhọn, gân lá hình mạng lưới chân vịt.

4.Hoa-Qủa:

Hoa màu trắng mọc ở nách lá phía ngọn.

II-Kỹ thuật trồng:

1.Chọn nơi trồng, làm đất, bón phân:

Rau bắp cá ưa ẩm, chịu nước, nên chọn những nơi gần nguồn nước để trồng bắp cá.

-Đất khô: Cuốc đất, phơi ải, đập nhỏ, vơ sạch rác.

-Đất có nước: Cuốc, cào nhuyễn bùn, vơ sạch cỏ.

Bón lót từ 0,5-1kg phân chuồng mục cho 1m², trộn đều với đất, trang bằng để chuẩn bị trồng.

2.Kỹ thuật gieo trồng:

a)Thời vụ: Rau bắp cá có thể cấy trồng từ tháng 2, tháng 3 cho đến tháng 8, cứ cách 15-20 ngày trồng một đợt.

b) Cách trồng:

- Đất ướt: Khoảng cách cây 4 x 4cm hoặc 3x5cm.

- Đất khô: Rạch hàng cách hàng từ 4–8cm, cây cách cây từ 3–5cm, sâu từ 6–10cm. Trồng xong tưới giữ ẩm cho đất.

3. Chăm sóc:

Sau khi trồng cần che nắng che mưa và tưới nước giữ ẩm cho đất, từ 3 – 5 ngày sau khi trồng cây sẽ hồi phục và ra rễ mới, khi đó tưới nước phân hoặc nước tiểu pha loãng cho rau. Sau 3 tháng cần bón bổ sung bằng phân chuồng mục ($0,5 - 1\text{kg}/1\text{m}^2$).

Phát hiện những loại sâu ăn lá, ăn ngọn bắt giết kịp thời, nhổ bỏ những cây bị bệnh.

CÂY HÀNH

I- Đặc tính thực vật:

1. Rễ:

Rễ hành thuộc hệ rễ chùm, tập trung ở lớp đất mặt từ 5 – 10cm.

2. Thân:

Thân hành do các bẹ ốp xếp lại thành thân củ, kể cả dọc, thân hành thường cao từ 20 – 40cm.

3. Lá:

Lá cuộn tròn thành hình ống, trong rỗng, phía trên khép kín. Mỗi cây hành có khoảng 5 – 6 lá.

4. Hoa – Quả:

Hành ta là cây trồng hằng năm nên ít khi ra hoa, kết quả. Người ta thường thu hoạch non cả củ và dọc để làm gia vị.

1-Kỹ thuật trồng:

Hành gieo trồng trong vườn làm gia vị hiện nay có 3 loại chính: Hành ta, hành hoa và hành tây.

1. Chọn đất, làm đất và bón phân:

Đất trồng hành cần chọn nơi đất xốp, cao ráo, tránh nắng, tiện lợi nơi đi lại chăm sóc.

Đất được cuốc, đập nhỏ tới trộn từ 0,5 – 1kg phân chuồng mục cho 1m². Lên luống cao từ 5 – 12cm, rộng 60 – 80cm.

2. Kỹ thuật trồng:

a) Thời vụ:

- Hành ta: Thời vụ trồng từ giữa tháng 9 đến giữa tháng 10 (trồng thời vụ này có hành củ và lá để sử dụng vào dịp tết nguyên đán).

Thời vụ muộn trồng vào tháng 11, tháng 12. Ở thời vụ này, nhân dân ta thường nhổ tỉa để ăn và để giống cho đến tháng 2, tháng 3, tháng 4.

- Hành hoa: Thời vụ thích hợp nhất là gieo hạt từ cuối tháng 1 đầu tháng 2, tốt nhất là sau lập xuân (4-2) để hành phát triển liên tục không gián đoạn. Tuổi cây từ 25 – 30 ngày đem trồng là vừa.

-Hành tây: Gieo từ cuối tháng 9 đầu tháng 10. Gieo thêm một đợt vào cuối tháng 11 và thời vụ gieo hạt có thể kéo dài tới 15 – 12.